

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HS-ST
Ngày: 16 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ PLEIKU- TỈNH GIA LAI**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Loan Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy và bà Doãn Thị Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án nhân dân T phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2025/TLST-HS ngày 12/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-HS ngày 25/3/2025 đối với bị cáo:

Phạm Quốc T(Tên gọi khác: Cu Lớn), sinh ngày 01/4/1996 tại Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 04, phường Y, T phố P, tỉnh G; Nơi cư trú: Hẻm 45 Lê Văn Hưu, Tổ 04, phường Y, T phố P, tỉnh G; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Phạm Thị Thu T; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 49/2021/HSST ngày 18/5/2021 bị Tòa án nhân dân T phố Pleiku xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 16/6/2023 chấp hành xong hình phạt, tiền sự: không; Về nhân thân: Tại Bản án số 97/2014/HSST ngày 09/7/2014 bị Tòa án nhân dân T phố Pleiku xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 01/12/2016 chấp hành xong hình phạt, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2024 đến ngày 04/01/2025, sau đó chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Phân trại Pleiku tỉnh Gia Lai. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Phạm Thị Thu T1**, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ 04, phường Y, T phố P, tỉnh G. Có mặt

* *Người chứng kiến:* Ông **Lê Văn T2**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 04, phường Y, T phố P, tỉnh G. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc T sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine từ khoảng thời gian cuối năm 2020. Vào tối ngày 25/12/2024, T đi chơi tại khu vực đường Tôn Đức Thắng, xã Biển Hồ, T phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, thì nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. Thông qua mối quan hệ xã hội, T có được số điện thoại của người thanh niên tên Quân (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy; T gọi điện cho Quân hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy, Quân đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực chợ Biển Hồ, trên đường Tôn Đức Thắng, T phố Pleiku. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T đến địa điểm đã hẹn và mua của Quân 02 gói nilon dạng túi kít chứa ma túy loại Methamphetamine với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần rồi đem về nhà tại hẻm 45 đường Lê Văn Hưu, Tổ 4, phường Yên Thế, T phố Pleiku, cất giấu để sử dụng. Sau đó, tại phòng ngủ, T đã dùng ống hút nhựa lấy ra một ít ma túy rồi sử dụng; số còn lại, T cất giấu dưới nệm để khi nào cần thì sử dụng. Vào lúc 15 giờ ngày 26/12/2025, khi T đang ở nhà tại hẻm 45 đường Lê Văn Hưu, Tổ 4, phường Yên Thế, T phố Pleiku, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an T phố Pleiku cùng Công an phường Yên Thế có Công an đến nhà để kiểm tra T đã chạy vào phòng ngủ lấy 02 gói nilon chứa ma túy mà T cất giấu ném qua ô cửa thông gió trong phòng ngủ ra ngoài thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng, gồm: 02 gói nilon dạng túi kít chứa chất màu trắng dạng tinh thể (đã niêm phong theo quy định); 01 kéo bằng kim loại, 01 bật lửa, 02 đoạn ống hút nhựa nhọn 01 đầu; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng ánh tím đã qua sử dụng, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840 48000 92490 9310).

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 74 ngày 03/01/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 (hai) gói nilon, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4666 gam”*.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Pleiku đã truy tố bị cáo Phạm Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Pleiku giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quốc T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy bì công văn ghi số 74/PC09

ngày 03/01/2025 có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, 01 sim số, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 bật lửa, 02 đoạn ống hút nhựa nhọn một đầu; Tịch thu Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phạm Thị Thu T1 trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo. Việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thì bà không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 25/12/2024, tại khu vực chợ Biển Hồ, trên đường Tôn Đức Thắng, T phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, bị cáo Phạm Quốc T đã mua của đối tượng Quân 02 gói nilon chứa ma túy (loại Methamphetamine) với giá 2.500.000 đồng rồi mang về nhà tại hẻm 45 đường Lê Văn Huru, Tổ 4, phường Y, T phố P, tỉnh G. Bị cáo đã sử dụng một phần, số còn lại, bị cáo cất dưới nệm tại phòng ngủ. Đến 15 giờ ngày 26/12/2024, khi bị cáo đang ở nhà tại hẻm 45 đường Lê Văn Huru, Tổ 4, phường Y, thành phố P, tỉnh G thì bị bắt quả tang, đang tàng trữ 2,4666 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Phạm Quốc T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cần phải

áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[5] Xét bị cáo phạm tội không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- 01 (một) bì công văn ghi số 74/PC09 ngày 03/01/2025, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cái kéo bằng kim loại, 01 bật lửa, 02 đoạn ống hút nhựa nhọn một đầu là công cụ phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng ánh tím, bị cáo dùng điện thoại để mua ma túy nên cần tịch thu Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên Quân là người mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch, không xác định được số điện thoại của Quân nên chưa có căn cứ điều tra, xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xem xét và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (26/12/2024).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn ghi số 74/PC09 ngày 03/01/2025, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 bật lửa, 02 đoạn ống hút nhựa nhọn một đầu.

Tịch thu Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng ánh tím.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự T phố Pleiku, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2025 giữa Công an T phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự T phố Pleiku).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Phạm Quốc T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (16/4/2025), bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND T phố Pleiku;
- Công an T phố Pleiku;
- Chi cục THADS T phố Pleiku;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Loan Phương

